

Số: 02/QĐ-TA

Yên Thế, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Hồng Thảo.
2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Xuân Tin - Thư ký Tòa án.

Ngày 12/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh B tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số: 02/2023/TLST-ADBPXLHC ngày 05/6/2023 theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 02/QĐST-PH ngày 07/6/2023 đối với:

Đối với: Anh T, sinh ngày 20/5/1989. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh B.

Số căn cước công dân: 0240000000001, ngày cấp 01/9/2021, Nơi cấp Cục Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hóa: 09/12.

- Quyết định số: 250/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh B Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình đối với ông T kể từ ngày 10/4/2023 đến ngày 10/10/2023.

- Bản án sơ thẩm số: 04/2012/HS-ST ngày 16/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B xử bị cáo T 10 tháng tù. Bị cáo T kháng cáo. Bản án phúc thẩm số: 76/2012/HS-PT ngày 16/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh B xử giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm xử bị cáo tháng 10 tháng tù. Bị cáo chấp chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 17/9/2012.

- Quyết định xử phạt hành chính số: 250/QĐXPHC ngày 07/01/2011 của Công an huyện Y xử phạt anh T 6.000.000 đồng.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPHC ngày 17/3/2023 của Công an huyện L xử phạt anh T 3.500.000 đồng.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Ông Nguyễn Thế Bình - Phó Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang - (có mặt).
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Vũ Đình Ước, kiểm sát viên - (có mặt).

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 24/5/2023 và các lời khai tiếp theo anh T khai: T bị UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh B ra Quyết định số: 250/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND xã Đ về việc áp dụng biện pháp “Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình” với thời gian 06 tháng, kể từ ngày 10/4/2023 đến 10/10/2023. Trong thời gian đang chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thì đến ngày 24/5/2023, T lại bị Công an xã Đ lập biên bản xét nghiệm chất ma túy. Ngày 24/5/2023 bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc, T khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2019, loại ma túy sử dụng là Hêroin, hình thức sử dụng là hút. Đến nay T vẫn tiếp tục nghiện và sử dụng ma túy, ngày 17/3/2023 công an huyện L, tỉnh B ra Quyết định xử phạt hành chính với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/4/2023 Chủ tịch UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh B ra Quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình. Trong thời gian chấp hành Quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, cụ thể: ngày 18/5/2023, ngày 20/5/2023, ngày 22/5/2023. Đến ngày 24/5/2023, T lại bị Công an xã Đ lập biên bản xét nghiệm chất ma túy. Ngày 24/5/2023 bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T đều sử dụng ma túy với hình thức hút. T nhận thức rõ ma túy là do Nhà nước độc quyền quản lý, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và T hiểu rõ tác hại của ma túy đến bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nghiện ma túy không bỏ được nên T vẫn sử dụng. Nay gia đình đề nghị cho T được đi cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp, T thừa nhận mọi hành vi sử dụng ma túy của mình như trong hồ sơ vụ án và xin được đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Tại phiên họp hôm nay, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời gian là 22 tháng, do T không tự cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế có ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH 15 ngày 21/3/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị chấp nhận quan điểm về việc đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là từ 20 đến 24 tháng do T nghiện ma túy và không tự cai nghiện được.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, đại diện viện kiểm sát, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

*** Về thẩm quyền xem xét, quyết định:** Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T do nghiện ma túy, không tự cai nghiện. Nên Tòa án nhân dân huyện Yên Thế thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

*** Về thời hiệu áp dụng:** Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với T lập ngày 24/5/2023 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Y thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

*** Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thấy:** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện đối với T đã đầy đủ các tài liệu, phù hợp với Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

*** Xét đề nghị của đại diện phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Y thấy:** T là người đã thành niên, biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, T đã bị UBND xã Đ áp dụng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình theo Quyết định số: 250/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND xã Đ về việc áp dụng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình từ ngày 10/4/2023 đến 10/10/2023. Trong thời gian đang chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thì đến ngày 24/5/2023, T lại bị Công an xã Đ lập biên bản xét nghiệm chất ma túy. Ngày 24/5/2023 bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T tự nhận bản thân vẫn đang tiếp tục sử dụng chất ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 24/5/2023 của Công an xã Đ xác định T dương tính với có nghiện ma túy (loại ma túy heroin). Chứng tỏ T là người khó có thể cai nghiện tại gia đình. Việc sử dụng ma túy của T là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. T đã vi phạm: khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Mục 49 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020, sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Để T cai nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời gia đình và anh T đồng ý đi cai nghiện bắt buộc. Cần chấp nhận đề nghị của phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và đại diện Viện kiểm sát, đưa T đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang với thời hạn là 22 tháng là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: T bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPHC ngày 17/3/2023 của Công an huyện Lạng Giang, theo quy định tại khoản 1, điều 10 và điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, T có tình tiết tăng nặng nhưng trong quá trình làm việc T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lời là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào Khoản 3, khoản 16 Điều 2; Điều 7; khoản 2 Điều 9; khoản 1, Điều 10; Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính. Mục 49 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020, sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với anh T, sinh ngày 20/5/1989. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh B, (tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: Số 95, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Đối tượng T có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Y có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thế;
- Công an huyện Yên Thế;
- Phòng LĐTBXH huyện Yên Thế;
- UBND xã Đ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Thảo